



SỐ: 07/2025/TTE-TGD

No.: 07/2025/TTE-TGD

V/v giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 trên BCTC riêng và hợp nhất

Regarding explanation of the difference in business performance in 2024 compared to the same period in 2023 on separate and consolidated financial statements

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

Kon Tum, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Kon Tum, day 31 month 03 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM
To: - State Securities Commission
- Ho Chi Minh City Stock Exchange

Thực hiện quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin theo quy định, Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh xin báo cáo về việc chênh lệch các chỉ tiêu trên kết quả kinh doanh năm 2024 (kỳ từ ngày 01/01/2024 – 31/12/2024) trên BCTC riêng và BCTC hợp nhất so với cùng kỳ năm 2023, như sau.

In compliance with regulations of Circular 155/2015/TT-BTC dated October 6, 2015 of the Ministry of Finance regarding the information disclosure as prescribed, Truong Thinh Energy Investment Joint Stock Company is honored to report on the difference in items of the income statement in 2024 (period from January 1, 2024 - December 31, 2024) on the separate and consolidated financial statements compared to the same period in 2023, as follows.

A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

SEPARATE FINANCIAL STATEMENTS

Chênh lệch kết quả kinh doanh năm 2024 trên báo cáo tài chính riêng như sau:

The difference in business performance in 2024 on the separate financial statements is as follows:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Unit: 1,000 VND

STT No.	CHỈ TIÊU ITEMS	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG SEPARATE FINANCIAL STATEMENTS						
		Năm 2024 (sau kiểm toán) 2024 (after audit)	Năm 2023 (sau kiểm toán) 2023 (after audit)	Chênh lệch năm 2024/năm 2023 Difference 2024/2023	+/-%	Năm 2024 (trước kiểm toán) 2024 (before audit)	Chênh lệch BC trước/sau kiểm toán năm 2024 Difference in statements before/after audit in 2024	+/-%
1	Doanh thu bán hàng <i>Sales revenue</i>	56,271,671	64,303,216	(8,031,542)	-12%	56,271,674	-	-
2	Giá vốn hàng bán <i>Cost of goods sold</i>	24,713,748	24,288,925	424,823	+2%	24,713,748	-	-
3	Lợi nhuận gộp bán hàng <i>Gross profit</i>	31,557,926	40,014,291	(8,456,365)	-21%	31,557,926	-	-
4	Doanh thu tài chính <i>Financial revenue</i>	11,001,844	27,265,808	(16,263,964)	-60%	11,001,844	-	-
5	Chi phí tài chính <i>Financial expenses</i>	69,448,329	80,967,235	(11,518,906)	-14%	69,448,329	-	-
6	Chi phí QLDN <i>General and Administration expenses</i>	4,067,686	4,573,383	(505,697)	-11%	4,067,686	-	-
7	LN thuần từ HĐ SXKD <i>Net profit from production and business operations</i>	(30,956,245)	(18,260,519)	(12,695,726)	-	(30,956,244)	-	-
8	Lợi nhuận kế toán trước thuế <i>Accounting profit before tax</i>	(31,474,245)	(18,215,001)	(13,259,244)	-	(31,474,244)	-	-
9	Thuế TNDN <i>Corporate income tax</i>	-	-	-	-	-	-	-
10	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	(31,474,245)	(18,215,001)	(13,259,244)	-	(31,474,245)	-	-

Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính riêng năm 2024 sụt giảm so với cùng kỳ năm 2023, tương đương giảm 13,2 tỷ đồng, là do sự tác động của các yếu tố doanh thu và chi phí trong kỳ.

Profit after tax in the 2024 separate financial statements reduced compared to the same period in 2023, equivalent to a decrease of 13.2 billion VND, resulted from the impact of revenue and expense factors during the period.

+ Doanh thu bán điện giảm 12%, tương đương giảm 8,0 tỷ đồng cho thấy tình hình thời tiết năm 2024 không thuận lợi cho sản xuất thủy điện.

Revenue from electricity sales decreased by 12%, equivalent to a decrease of 8.0 billion VND, demonstration that the weather conditions in 2024 were not favorable for hydropower production.

+ Doanh thu tài chính giảm 60%, tương đương giảm 16,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2023 là do giảm nguồn thu từ các dự án hợp tác đầu tư với Sam Holding và Phú Hữu Gia.

Financial revenue reduced by 60%, equivalent to a decrease of 16.2 billion VND compared to the same period in 2023, resulted from a decrease in revenue of investment cooperation projects with Sam Holding and Phu Huu Gia.

+ Chi phí tài chính giảm 14%, tương đương giảm 11,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2023 là do giảm chi phí tài chính từ hợp đồng hợp tác đầu tư với ông Bùi Xuân Huy.

Financial expenses reduced by 14%, equivalent to a decrease of 11.5 billion VND compared to the same period in 2023, resulted from a decrease in financial expenses of the investment cooperation contract with Mr. Bui Xuan Huy.

+ Chi phí quản lý giảm 11%, tương đương giảm 506 triệu đồng là do giảm chi phí lương nhân viên và các chi phí quản lý khác.

General and administration expenses reduced by 11%, equivalent to a decrease of 506 million VND, resulted from a decrease in employee salaries and other management expenses.

B . BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS

Chênh lệch kết quả kinh doanh năm 2024 trên báo cáo tài chính hợp nhất như sau:



The difference in business performance in 2024 on the consolidated financial statements is as follows:

Đơn vị tính: 1.000 đồng
Unit: 1,000 VND

STT No.	CHỈ TIÊU ITEMS	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS						
		Năm 2024 (sau kiểm toán) 2024 (after audit)	Năm 2023 (sau kiểm toán) 2023 (after audit)	Chênh lệch năm 2024/năm 2023 Difference 2024/2023	+/-%	Năm 2024 (trước kiểm toán) 2024 (before audit)	Chênh lệch BC trước/sau kiểm toán năm 2024 Difference in statements before/after audit in 2024	+/-%
1	Doanh thu bán hàng Sales revenue	122,015,658	142,661,691	(20,646,033)	-14%	122,015,658	-	-
2	Lợi nhuận gộp bán hàng Cost of goods sold	67,825,399	88,099,561	(20,274,162)	-23%	66,623,459	1,201,940	+1.8%
3	Doanh thu tài chính Gross profit	11,020,346	27,275,002	(16,254,656)	-60%	11,020,346	-	-
4	Chi phí tài chính Financial revenue	67,919,289	90,890,887	(22,971,598)	-25%	92,282,100	(24,362,811)	-26.4%
5	Lãi lỗ trong cty LDLK Profit or loss in joint ventures, associates	(17,696,480)	(15,223,152)	(2,473,328)	-	-	(17,696,480)	-
6	Chi phí QLDN General and Administration expenses	6,177,628	6,484,537	(306,909)	-5%	6,177,628	-	-
7	LN thuần từ HĐ SXKD Net profit from production and business operations	(12,947,652)	2,775,987	(13,250,311)	-	(20,815,923)	7,868,271	-
8	Lợi nhuận kế toán trước thuế Accounting profit before tax	(14,029,989)	2,315,173	(13,871,834)	-	(22,031,210)	8,001,221	-
9	Thuế TNDN hiện hành Current corporate income tax	(1,172,530)	(1,445,945)	273,415	-	1,105,785	(2,278,315)	-

	Thuế TNDN hoãn lại <i>Deferred corporate income tax</i>	(3,539,436)	(4,967,924)	1,428,488	-	-	(3,539,436)	-
9	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	(18,741,955)	(4,098,696)	(14,643,259)	-	(23,136,995)	4,395,040	-

Doanh thu bán điện trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 giảm 14% , tương đương giảm 20,6 tỷ đồng so với năm 2023.

Revenue from electricity sales on the 2024 Consolidated Financial Statement reduced by 14%, equivalent to a decrease of 20.6 billion VND compared to 2023.

+ Doanh thu tài chính trên Báo cáo tài chính hợp nhất giảm 60%, tương đương giảm 16,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2023 là do giảm nguồn thu từ các dự án hợp tác đầu tư với Sam Holding và Phú Hữu Gia.

Financial revenue on the Consolidated Financial Statement reduced by 60%, equivalent to a decrease of 16.2 billion VND compared to the same period in 2023, resulted from a decrease in revenue of investment cooperation projects with Sam Holding and Phu Huu Gia.

+ Chi phí tài chính trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 giảm 25% tương đương giảm 22,9 tỷ đồng so với năm 2023 là do dư nợ gốc các khoản vay ngân hàng giảm, dẫn đến chi phí lãi vay trong kỳ giảm. Bên cạnh đó, các hợp đồng hợp tác đầu tư đã tắt toán dẫn đến chi phí lãi vay hoạt động hợp tác đầu tư giảm. Chi phí tài chính trước kiểm toán đã bao gồm khoản trích lập dự phòng vào các công ty liên doanh, liên kết (24.3 tỷ đồng)

Financial expenses on the 2024 Consolidated Financial Statements reduced by 25%, equivalent to a decrease of 22.9 billion VND compared to 2023, resulted from a decrease in the outstanding principal of bank loans, causing to a decrease in interest expenses during the period. In addition, investment cooperation contracts have been settled, resulted in a decrease in interest expenses for investment cooperation activities. Pre-audited financial expenses include provisions for joint ventures and associates (24.3 billion VND).

Ngoài ra, Lãi lỗ trong các công ty liên doanh, liên kết trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán trích 17,69 tỷ đồng, giảm so với phần lãi lỗ công ty đã trích lập

(trước kiểm toán) là 24.3 tỷ đồng, tương đương giảm lỗ do trích lập dự phòng 6,67 tỷ đồng.

In addition, the profit or loss in joint ventures and associates on the consolidated financial statements after audit is 17.69 billion VND, a decrease compared to the profit or loss made by the company which was (before audit) 24.3 billion VND, equivalent to a decrease in loss resulted from making a provision of 6.67 billion VND.

Thuế TNDN hoãn lại trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán trích thêm 3,5 tỷ đồng, kéo theo lợi nhuận sau thuế năm 2024 lỗ 18,7 tỷ đồng.

Deferred corporate income tax on the audited consolidated financial statements is further made with 3.5 billion VND, resulted in a loss of 18.7 billion VND in after-tax profit in 2024.

Trên đây là các giải trình về biến động các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023.

Above are explanations on fluctuations in items of the separate and consolidated financial statements of Truong Thinh Energy Investment Joint Stock Company in 2024 compared to the same period in 2023.

*Trân trọng cảm ơn!
Best regards*

Nơi nhận/Recipients:

- Như kính gửi (B/c)

State Securities Commission; Ho Chi Minh City Stock Exchange (Reporting)

- HĐQT Công ty (B/c)

Company BOD (Reporting)

- Lưu
Archived

**CTCP ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TRƯỜNG THỊNH
TRUONG THINH ENERGY INVESTMENT JOINT
STOCK COMPANY
TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR**



Dinh Xuân Hoàng